TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2018/QĐST-HNGĐ	*Nghi Xuân, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Th - Sinh năm: 1981

Bị đơn: Anh Hoàng Trí Tr - Sinh năm: 1982

Cùng trú tại: Xóm Phúc M, xã Xuân M, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 28, khoản 7 Điều 48; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1 Điều 57, các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 5, Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Th và anh Hoàng Trí Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Hoàng Trí Tr thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, chị Chị Hoàng Thị Th và anh Hoàng Trí Tr thống nhất: Anh Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Tú A, sinh ngày 20/6/2004 đến đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Th không phải đóng góp tiền nuôi con chung và có

quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 điều 3, điều 6, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26 và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Thị Th tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000609 ngày 05/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự; TAT, TACC;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân M ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương